TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2021/HS-ST
Ngày: 08/01/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H -TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Thành Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Hoan và ông Lê Quang Khỏe.

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Xuân - Thư ký Toà án nhân dân thành phố H, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thành Long - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 188/2020/HSST ngày 21/12/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 173/2020/HSST-QĐ ngày 25/12/2020 đối với bị cáo:

Lưu Xuân T, sinh năm 1967 tại Hải Dương. ĐKHKTT và chỗ ở: Khu T, phường A, thành phố H, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 4/10; con ông Lưu Văn M và bà Lê Thị C (đều đã chết); gia đình có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ bảy; vợ là Nguyễn Thị L; có 02 con, lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 1994. Tiền án, tiền sự: Chưa.

Nhân thân:

Quyết định số 101/QĐ – XPHC ngày 18/4/2005 của Công an thành phố H xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền, số tiền 100.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đã nộp phạt ngày 28/6/2005.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/9/2020 chuyển tạm giam từ ngày 25/9/2020 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người làm chứng:

+ Anh Đỗ Đức H, sinh năm 1990; địa chỉ: Xã M, huyện T, thành phố P

+ Anh Vũ Viết Ph, sinh năm 1960; địa chỉ: Số 71 T, phường Đ, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 24/9/2020, Lưu Xuân T điều khiển xe máy nhãn hiệu Nouvo không gắn biển số, từ nhà sang khu vực đường tàu thuộc địa phận phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương mục đích để mua ma túy. Tại đây T gặp và hỏi mua của một người đàn ông (không rõ tên tuổi, địa chỉ) được 01 gói ma túy với số tiền 90.000 đồng, rồi cầm đi tìm nơi sử dụng. Đến 12 giờ 15 phút cùng ngày, khi T đi đến khu vực gầm cầu L cũ, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố H phát hiện bắt quả tang T đang cầm trên tay trái 01 (một) gói giấy màu trắng có chữ in kích thước khoảng (0,5 x 01) cm bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng. T khai nhận là ma túy Heroine mục đích cất giấu để sử dụng. Quá trình bắt giữ có sự chứng kiến của ông Vũ Viết P và anh Đỗ Đức H

Tại Kết luận giám định số 384/KLGĐ- PC09 ngày 26/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột (dạng cục) màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Lưu Xuân T gửi đến giám định có khối lượng là 0,151 gam là ma túy, loại Heroine. Heroine nằm trong danh mục I, STT: 9, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Về vật chứng: Sau khi giám định hoàn lại 0,109 gam Heroine được niêm phong trong phong bì số 384/KLGĐ-PC09 đang được quản lý tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

Tại Cáo trạng số 01/CT-VKSTPHD ngày 16/12/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo Lưu Xuân T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa trình bày quan điểm giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố. Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, điều kiện, nguyên nhân phạm tội, nhân thân của bị cáo. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lưu Xuân T, phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lưu Xuân T từ 13 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ (24/9/2020).

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,109 gam Heroine được niêm phong trong phong bì số 384/KLGĐ-PC09.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Lời khai của bị cáo Lưu Xuân T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 24/9/2020 tại khu vực chân cầu L, phường N, thành phố H, Lưu Xuân T đang cất giấu trái phép 0,151 gam Heroine để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước cấm sản xuất, quản lý và sử dụng, nhưng vì mục đích thỏa mãn cơn nghiện, ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Việc bị cáo cất giấu trái phép 0,151gam Heroine để sử dụng là vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm vào chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội được pháp luật bảo vệ; bị cáo phạm tội nghiêm trọng, là đối tượng nghiện ma túy, nhân thân xấu nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, xử phạt phạt nghiêm mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt biết tôn trọng, chấp hành pháp luật và phòng ngừa chung trong xã hội. Hội đồng xét xử sẽ xem xét nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ hậu quả của hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện.

[3].Về nhân thân,tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Năm 2005 bị cáo bị Công an thành phố H xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền, số tiền 100.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tuy không xác định là tiền sự đối với bị cáo nhưng thể hiện bị cáo có nhân thân không tốt.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, bị cáo có anh trai là liệt sĩ, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng: Đối với 0,109 gam Heroine được niêm phong trong phong bì số 384/KLGĐ-PC09 có dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương là chất cấm lưu hành, nên tịch thu cho tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6]. Về án phí: Bị cáo bị kết án có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7]. Về vấn đề khác: Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo, do không biết họ tên, địa chỉ cụ thể không làm rõ được nên không có căn cứ xử lý.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Nouvo không gắn biển số bị cáo mượn của anh Lưu Văn Tr (con trai bị cáo), Anh Tr không biết bị cáo mượn xe đi mua ma túy để sử dụng. Ngày 26/11/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố H đã trả lại chiếc xe này cho anh Lưu Văn Tr là phù hợp nên không đặt ra giải quyết.

[8]. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1]. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lưu Xuân T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[2]. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lưu Xuân T 14 (mười bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 24/9/2020).

[3]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,109 gam Heroine được niêm phong trong phong bì số 384/KLGĐ-PC09 có dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương *(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố H và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H ngày 28/12/2020).*

[4]. Về án phí: Buộc bị cáo Lưu Xuân T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 08/01/2021)./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP H;
-Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT công an TP H;
-Cơ quan THAHS công an TP H;
-Cơ quan THAHS công an tỉnh Hải Dương
-Trại tạm giam– Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố H;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu VP..

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thành Hưng